

Số: 42 /2019/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 06 tháng 12 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ hộ nghèo có thành viên thuộc chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng.*

*Thực hiện Nghị quyết số 76/2014/QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020.*

*Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020.*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 3610/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2019 về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ hộ nghèo có thành viên thuộc chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định mức hỗ trợ hộ nghèo có thành viên thuộc chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Hà Nam như sau:**

**1. Đối tượng hỗ trợ**

Người trong hộ nghèo có thành viên thuộc chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trừ những người có mức thu nhập hằng tháng cao hơn mức chuẩn nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ:

- a) Đối tượng 1: Người ngoài độ tuổi lao động.
- b) Đối tượng 2: Người trong độ tuổi lao động nhưng không có khả năng lao động.
- c) Đối tượng 3: Người đang hưởng trợ cấp hằng tháng bằng hoặc thấp hơn mức chuẩn nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

**2. Mức hỗ trợ:**



a) Đối tượng 1 và 2: Trợ cấp hàng tháng trên mức chuẩn nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ 50.000 đồng/người/tháng.

b) Đối tượng 3: Cấp bù phần thiếu hụt để thu nhập hàng tháng trên mức chuẩn nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ 50.000 đồng/người/tháng.

Mức hỗ trợ trên thay đổi khi Thủ tướng Chính phủ thay đổi mức chuẩn hộ nghèo.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách của tỉnh.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khóa XVIII, kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020./.

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: LĐ-TB&XH; Tài chính;
- Cục KTVB QPPL-BTP;
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- Các Ban, các Tổ, ĐB HĐND tỉnh;
- Các sở: LĐ-TB&XH; Tài chính; TP;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Sỹ Lợi**